

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1033 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết
TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-UBND, ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong

lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 122/TTr-SYT ngày 14/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục 1 và Phụ lục 2 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- U2 (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục: 1
DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM
VÀ DINH DƯỠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Mã TTHC: 1.002425.000.00.00.H35	14 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, Phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. - Điện thoại: 02133.796.888 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30' đến 11 giờ 30' + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30' đến 17 giờ 00' 3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu; - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn.	- Cơ sở sản xuất nhỏ lẻ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 500.000 đồng /lần/cơ sở - Cơ sở sản xuất khác được giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở - Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống Phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng /lần/cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc “Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm”. - Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu - <i>Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực An</i>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<i>toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu</i>
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Mã TTHC: 1.003348.000.0 0.00.H35	4,5 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, Phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. - Điện thoại: 02133.796.888 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30' đến 11 giờ 30' + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30' đến 17 giờ 00' 3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu; - Qua dịch vụ bưu chính.	1.500.000 đồng/lần/ sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010. - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc “Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm”. - Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - <i>Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu</i>

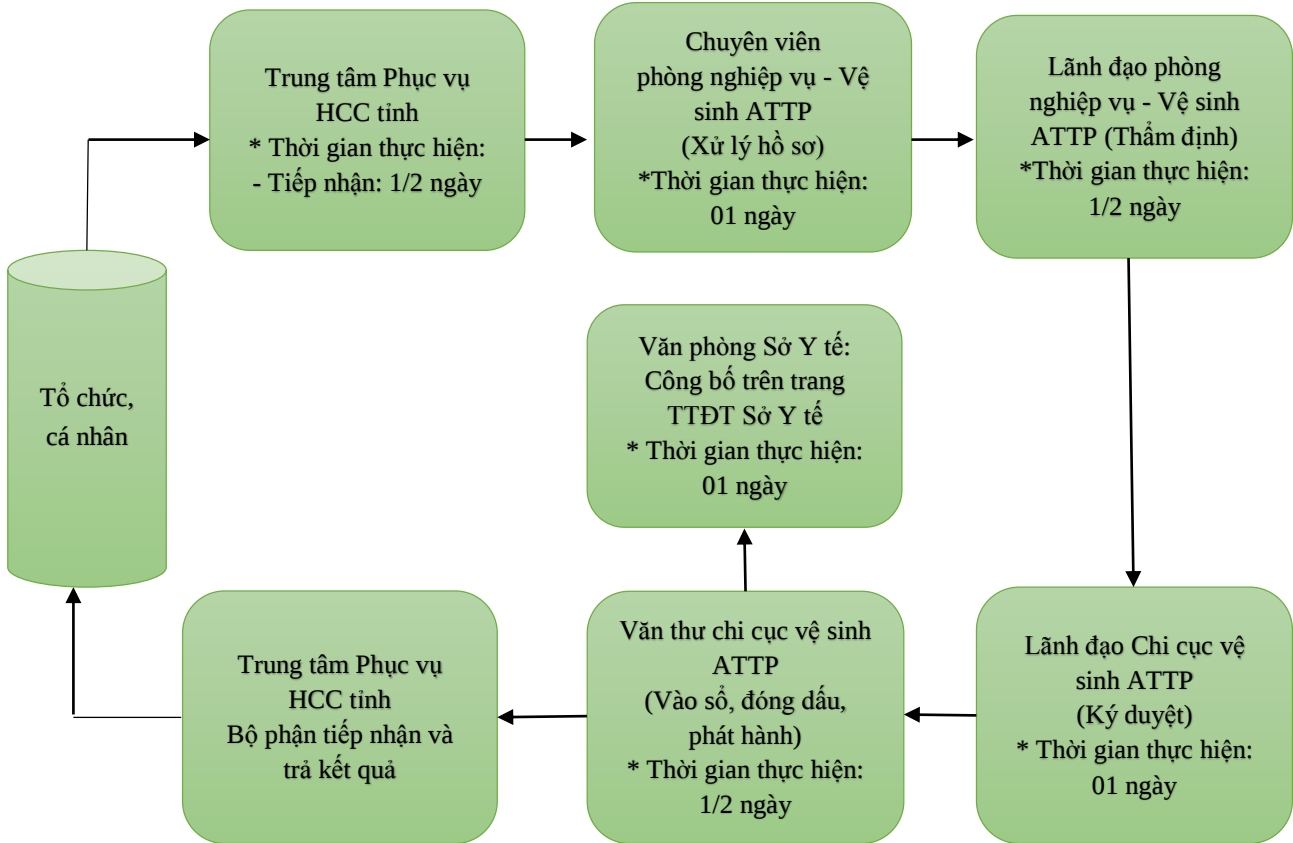
TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Mã TTHC: 1.003332.000.0 0.00.H35	4,5 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, Phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. - Điện thoại: 02133.796.888 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30' đến 11 giờ 30' + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30' đến 17 giờ 00' 3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu; - Qua dịch vụ bưu chính.	1.500.000 đồng/lần/ sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010. - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc “Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm”. - Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - <i>Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu</i>
4	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học,	7 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, Phường Đông	1.100.000 đồng/lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Mã TTHC: 1.003108.000.0 0.00.H35		Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. - Điện thoại: 02133.796.888 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30' đến 11 giờ 30' + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30' đến 17 giờ 00' 3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu; - Qua dịch vụ bưu chính.		- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; - Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2014 của của Chính phủ, quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn về quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc “Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm”.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu

PHỤ LỤC II:
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Thời gian thực hiện: + 14 ngày làm việc (Trường hợp đủ điều kiện cấp)	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh * Thời gian thực hiện: 01 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP (Xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C --> D[Đoàn thẩm định tiến hành thẩm định tại cơ sở * Thời gian thực hiện: 06 ngày] D -- "Trường hợp đủ ĐK cấp" --> E[Chuyên viên phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP soạn thảo quyết định và in GCN * Thời gian thực hiện: 02 ngày] D -- "Trường hợp kết quả thẩm định tại cơ sở chưa đạt yêu cầu và có thể khắc phục, * Thời gian khắc phục không quá 30 ngày. (Tạm dừng hồ sơ)" --> C E --> F[LĐ Chi cục vệ sinh ATTP ký QĐ và GCN * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Văn thư Chi cục vệ sinh ATTP vào sổ và phát hành * Thời gian thực hiện: 01 ngày] G --> H[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.] H --> A </pre>

2	Thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. - Thời gian thực hiện: 4,5 ngày làm việc	
3	Thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. - Thời gian thực hiện: 4,5 ngày làm việc	 <pre> graph TD TC[Tổ chức, cá nhân] --> HCC1[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] HCC1 --> CH[Chuyên viên phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP (Xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] CH --> LD1[Lãnh đạo phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP (Thẩm định) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] LD1 --> LCC[Lãnh đạo Chi cục vệ sinh ATTP (Ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] LCC --> VTC[Văn thư chi cục vệ sinh ATTP (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] VTC --> HCC2[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả] HCC2 --> TC VTC --> VYT[Văn phòng Sở Y tế: Công bố trên trang TTĐT Sở Y tế * Thời gian thực hiện: 01 ngày] </pre> The flowchart illustrates the registration process for food products. It begins with the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual) submitting an application to the 'Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh' (Provincial HCC Service Center), which takes 1/2 day for reception. The process then moves to the 'Chuyên viên phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP (Xử lý hồ sơ)' (Specialist in Food Safety and Hygiene - ATTP (Processing files)), taking 1 day. Next is the 'Lãnh đạo phòng nghiệp vụ - Vệ sinh ATTP (Thẩm định)' (Head of Food Safety and Hygiene - ATTP (Review)), taking 1/2 day. This is followed by the 'Lãnh đạo Chi cục vệ sinh ATTP (Ký duyệt)' (Head of Provincial Food Safety and Hygiene - ATTP (Approval)), taking 1 day. The process then goes to the 'Văn thư chi cục vệ sinh ATTP (Vào sổ, đóng dấu, phát hành)' (Provincial Food Safety and Hygiene - ATTP (Filing, stamping, issuing)), taking 1/2 day. From here, the process splits: one path returns to the 'Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh' (Provincial HCC Service Center) for the final result, and another path goes to the 'Văn phòng Sở Y tế: Công bố trên trang TTĐT Sở Y tế' (Provincial Department of Health: Publication on the Provincial Health Information System), taking 1 day.

4

Thủ tục đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.
 - Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

